

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN-TP.HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HS-ST
Ngày 22/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN-TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Văn Chí

Ông Vũ Anh Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Ngọc Lâm-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đình T, sinh năm 1986** tại Lào Cai. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Tân T1, xã Thái N, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá : Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc Đ (c) và bà Nguyễn Thị T2; có vợ là Phùng Thị H và 01 con sinh năm 2011; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h30' ngày 10/02/2020, Trần Đình T đi từ nhà đến thành phố

Sông Công, Thái Nguyên với mục đích để thăm vợ. Khi đến khu vực ngã 3 Cầu Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, T gặp và đặt vấn đề mua của một người đàn ông không quen biết 200.000đ ma túy loại Hê rô in để sử dụng. Người đàn ông nhận tiền và đưa cho T 01 gói giấy bạc bên trong có chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, T đi xe khách đến ngã 3 Kim Anh, Thanh Xuân, Sóc Sơn, Hà Nội. Tại đây, T tiếp tục bắt ta xi đi đến Thành phố Sông Công, Thái Nguyên. Khi đến khu vực Tổ 10, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội thì bị Cơ quan Công an huyện Sóc Sơn kiểm tra thu giữ của T 01 gói ma túy.

Tại kết luận giám định số 1184/KLGD-PC09 ngày 18/02/2020 của Phòng KTHS-Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc thu của Trần Đình T là ma túy loại hê rô in có T lượng: 0,346g.

Đối với người đang ông bán ma túy cho T, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ xử lý trong vụ án.

Đối với anh Lưu Trọng H là lái xe ta xi BKS xA-12345 chở T, không biết T có ma túy trong người nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn không đề cập xử lý trong vụ án là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt trên. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 27/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Trần Đình T, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Đình T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Trần Đình T mức án tù 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về tang vật chứng: Tịch thu tiêu hủy tang vật đã thu giữ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 10/02/2020 tại khu vực Tổ 10, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Trần Đình T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,346g ma túy loại hê rô in với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm nghiêm trọng đến an ninh trật tự công cộng, đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự đã quy định.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Mặc dù nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu nhưng căn cứ vào tính chất vụ án, loại tội bị cáo vi phạm thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong một thời hạn nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Tuy nhiên xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bản thân bị cáo là con nghiện nên Hội đồng xét xử miễn không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn có thu giữ của bị cáo 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của bị cáo và cán bộ giám định. Xét đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Trần Đình T 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2020.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Trần Đình T và cán bộ giám định.

(Tình trạng tang vật như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm cho Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo được quyền

kháng cáo.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chí

Vũ Anh Chí

Nguyễn Thị Thu Hằng